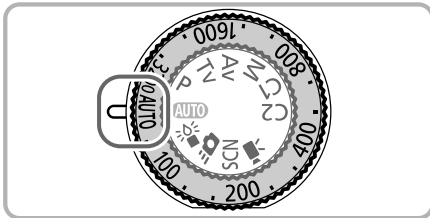


Độ Nhạy Sáng - ISO



Chọn độ nhạy sáng ISO.

- Xoay phím điều chỉnh ISO để chọn một giá trị ISO cần chụp.
- ▶ Khi một chế độ ISO được chọn, đèn báo ISO sẽ sáng màu vàng cam.
- ▶ Đèn báo sẽ không sáng lên nếu bạn chọn một chế độ ISO không phù hợp. Khi đó, máy sẽ tự động chuyển sang chế độ tự động **ISO AUTO** (Ở chế độ chụp M, máy sẽ chọn chế độ **ISO 80**).
- ▶ Trên màn hình hiển thị chế độ được cài đặt.

ISO AUTO	Máy tự động điều chỉnh tốc độ ISO thích hợp nhất với chế độ chọn chụp, điều kiện chụp, chủ thể chuyển động, ...
ISO 80 100 125 160 200	Thấp Điều kiện thời tiết tốt, ngoài trời.
ISO 250 320 400 500 640 800	↓ Có mây, chạng vạng tối.
ISO 1000 1250 1600 2000 2500 3200	Cao Cảnh ban đêm, những nơi thiếu sáng.








Thay đổi độ nhạy sáng ISO

- Giảm tốc độ ISO sẽ làm cho hình ảnh đẹp hơn nhưng có thể làm mờ ảnh ở một số trường hợp (khi chủ thể chuyển động).
- Tăng ISO nhằm tăng tốc độ màn trập, chống rung, khoảng cách đánh flash hiệu quả hơn. Tuy nhiên, hình ảnh có thể bị nhiễu.



Nếu như hình vẫn bị mờ?

Nếu ở **ISO 3200** mà vẫn không thể giảm rung máy, thì ở chế độ chụp , sẽ cho phép điều chỉnh mức ISO lên đến **ISO 4000 ISO 5000 ISO 6400 ISO 8000 ISO 10000 ISO 12800**.

Ở chế độ chụp , sử dụng phím   để chọn **ISO AUTO**, sau đó sử dụng phím   hoặc phím xoay để chọn 1 mức ISO cần chụp.




Khi chọn ở chế độ ISO tự động **ISO AUTO**, nhấn nhẹ phím chụp để xem mức ISO mà máy đã điều chỉnh.

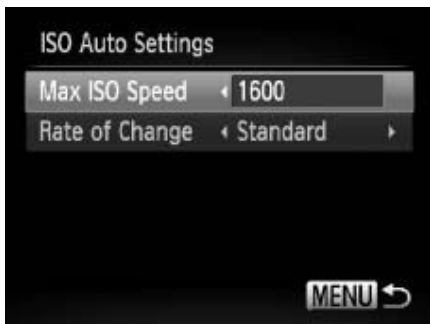
Chọn mức ISO cao nhất ở chế độ .

Cho phép chọn mức ISO  -  cho chế độ .







1 Chọn mục [ISO Auto Settings].

- Nhấn phím MENU, trong bảng  chọn mục [ISO Auto Settings], sau đó nhấn phím FUNC./SET.



2 Chọn mức tối đa.

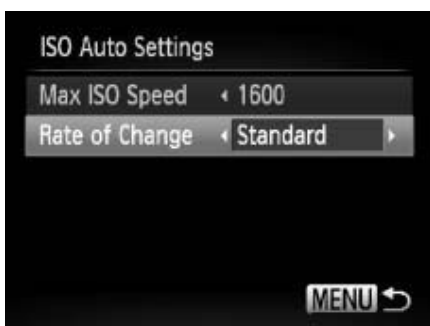
- Sử dụng phím   hoặc phím xoay để chọn mục [Max ISO Speed], sau đó sử dụng phím   để chọn một chế độ cài đặt.





Nếu nhấn phím MENU khi đang ở màn hình chọn thông số ISO trang 52 thì sẽ xuất hiện màn hình cài đặt [ISO Auto Settings].

Chọn chế độ cài đặt [Rate of Change] cho .

Có thể chọn trong 3 chế độ cài đặt [Fast], [Slow] hoặc [Standard] cho .



Chọn mục [Rate of Change].

- Thực hiện theo bước 1-2 bên trên để chọn mục [Rate of Change].
- Sử dụng phím   để chọn một chế độ cài đặt.

Điều Chỉnh Cân Bằng Trắng

Chức năng cân bằng trắng điều chỉnh mức cân bằng trắng tối ưu cho màu sắc tự nhiên nhất tương ứng cho từng chế độ chụp.



1 Chọn chức năng cân bằng trắng.

- Sau khi nhấn phím FUNC./SET, sử dụng phím **▲ ▼** để chọn **AWB**.

2 Chọn chế độ cài đặt.

- Sử dụng phím **◀ ▶** hoặc phím xoay để chọn 1 cài đặt sau đó nhấn phím FUNC./SET.
 - ▶ Trên màn hình hiển thị chế độ được chọn.

AWB	Auto	Máy tự động điều chỉnh tương ứng với các điều kiện chụp
	Day Light	Điều kiện thời tiết tốt, chụp ngoài trời
	Cloudy	Có mây, bóng râm, chạng vạng tối
	Tungsten	Ánh sáng bóng đèn tròn
	Fluorescent	Đèn huỳnh quang
	Fluorescent H	Ánh sáng đèn huỳnh quang ban ngày
h	Flash	Khi chụp với flash
S	Underwater	Điều chỉnh mức cân bằng trắng, giảm các tông màu xanh cho màu sắc tự nhiên nhất khi chụp cảnh biển.
	Custom	Tự điều chỉnh mức cân bằng trắng

Tự điều chỉnh mức cân bằng trắng

Có thể điều chỉnh mức cân bằng trắng theo nguồn sáng tại vị trí chụp.

Lưu ý: điều chỉnh mức cân bằng trắng thấp hơn so với nguồn sáng thật của cảnh sẽ chụp.



- Ở bước 2 trang 54, chọn chế độ , .
- Lưu ý: màn hình chỉ phủ đầy 1 màu duy nhất, màu trắng của chủ thể và nhấn phím MENU. (Nhấn phím DISP. khi chụp ở)
- ▶ Màu trên màn hình sẽ thay đổi khi dữ liệu cân bằng trắng được cài đặt.



Nếu thay đổi các cài đặt cho máy sau khi đã lưu dữ liệu cân bằng trắng, tông màu đã chọn có thể sẽ không đúng.

Tự điều chỉnh cân bằng trắng bằng tay

Có thể tự điều chỉnh cân bằng trắng bằng tay. Chức năng này cho hiệu ứng tương tự bộ lọc chuyển đổi màu hoặc bộ lọc bù màu.



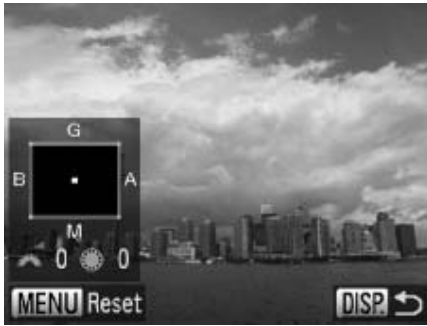
1 Chọn chức năng cân bằng trắng.

- Sau khi nhấn phím FUNC./SET, sử dụng phím để chọn **AWB** và phím hoặc phím xoay để chọn 1 chế độ cài đặt.



2 Cài đặt.

- Xoay phím xoay điều chỉnh phía trước máy để điều chỉnh mức màu cho B và A.
- Nhấn phím DISP. để hiển thị kết quả điều chỉnh trên màn hình.



- Xoay phím xoay điều chỉnh hoặc phím xoay để điều chỉnh cho các mức màu B, A, M, và G.
- Nhấn phím MENU để điều chỉnh lại.
- Nhấn phím DISP. để kết thúc cài đặt.



- B : màu xanh, A : màu hổ phách, M : đỏ tươi, và G : xanh lá cây.
- Các mức điều chỉnh này sẽ được lưu giữ lại ngay cả khi bạn thay đổi cài đặt cân bằng trắng ở bước 1 sau khi đã điều chỉnh các mức màu này. Tuy nhiên, các điều chỉnh này sẽ bị thay đổi nếu bạn điều chỉnh trong mục Custom White Balance.
- Một mức hiệu chỉnh màu xanh/màu hổ phách sẽ tương đương với 7 mireds của một bộ lọc chuyển màu. (Mired: đơn vị đo của bộ lọc chuyển màu).
- Có thể hiển thị mức điều chỉnh khung màu B và A bằng cách xoay phím điều chỉnh phía trước máy hoặc xoay phím xoay.

Chế Độ Chụp Liên Tục

Máy chụp liên tục khi nhấn giữ phím chụp.



1 Chọn chế độ chụp liên tục.





- Sau khi nhấn phím FUNC./SET, sử dụng phím \uparrow \downarrow để chọn \square .

2 Chọn một chế độ chụp.

- Sử dụng phím \leftarrow \rightarrow hoặc phím xoay để chọn chế độ \square hoặc \square sau đó nhấn phím FUNC./SET.


3 Chụp.

- ▶ Máy sẽ chụp liên tục khi nhấn giữ phím chụp.

Chế độ chụp	Tốc độ chụp tối đa (Hình/giây)	Nội dung
 Chụp liên tục	2.0	Máy chụp liên tục với phơi sáng và lấy nét được chọn khi nhấn nhẹ phím chụp.
 Chụp với chế độ AF	0.7	Máy chụp liên tục và lấy nét. Khung AF được cố định ở chế độ [Center].
 Chụp với chế độ LV*	0.8	Máy chụp liên tục và lấy nét cố định ở vị trí đã chọn ở chế độ lấy nét bằng tay. Ở chế độ  , máy khóa nét ngay ở hình chụp đầu tiên.

* Máy sẽ chuyển từ chế độ chụp liên tục  sang chế độ  nếu chọn máy ở chế độ chụp  hoặc chế độ khóa AF hoặc chế độ lấy nét bằng tay.






- Không thể sử dụng với chức năng chụp hẹn giờ.
- Tốc độ chụp liên tục sẽ tăng khi chọn chụp ở chế độ thiếu sáng .
- Tùy vào các điều kiện chụp, các cài đặt cho máy và vị trí zoom, mà máy có thể tạm ngừng chụp, hoặc tốc độ chụp sẽ chậm lại.
- Nếu số hình chụp càng tăng thì tốc độ chụp sẽ chậm lại.
- Nếu đánh flash, tốc độ chụp sẽ chậm lại.

Thay Đổi Tông Màu (My Colors)



Có thể thay đổi tông màu của hình chụp sang màu nâu đỏ, hoặc trắng đen.















1 Chọn My Colors.

- Sau khi nhấn phím FUNC./SET, sử dụng phím   để chọn .







2 Chọn chế độ cài đặt.

- Sử dụng phím   hoặc phím xoay để chọn 1 chế độ cài đặt sau đó nhấn phím FUNC./SET.
- ▶ Trên màn hình hiển thị chế độ được chọn.

Thay đổi tông màu hình (My Colors)

 My Colors Off—	
 Vivid	Nhấn mạnh sự tương phản và cho màu sắc rực rỡ hơn
 Neutral	Giảm độ tương phản và cho tông màu trung tính.
 Sepia	Nâu đỏ.
 B/W	Đen trắng.
 Positive Film	Kết hợp hiệu ứng của đỏ, xanh lá và xanh da trời tạo nên màu sắc như phim dương bản.
 Lighter Skin Tone	Các tông màu da sáng hơn.
 Darker Skin Tone	Các tông màu da tối hơn.
 Vivid Blue	Nhấn mạnh tông màu xanh da trời. Tạo cho các chủ thể bầu trời biển, các chủ thể màu xanh da trời sẽ rực rỡ hơn.
 Vivid Green	Nhấn mạnh tông màu xanh lá. Tạo cho các chủ thể núi, cây lá và các chủ thể có màu xanh lá sẽ rực rỡ hơn.
 Vivid Red	Nhấn mạnh tông màu đỏ cho các chủ thể màu đỏ rực rỡ hơn.
 Custom Color	Tự điều chỉnh độ tương phản, sắc nét, và màu sắc theo sở thích người chụp.








- Cân bằng trắng không thể cài đặt ở chế độ  và .
- Cân bằng trắng không thể cài đặt ở chế độ  và .
- Ở chế độ  và , các tông màu khác trừ tông màu da có thể sẽ bị thay đổi. Có thể sẽ không đạt được kết quả mong muốn ở 1 số tông màu da.

Custom Color

Sự tương phản, độ sắc nét, màu sắc của hình ảnh có thể tự điều chỉnh theo 5 mức khác nhau.



- Thực hiện theo bước 2 trang 57 để chọn  sau đó nhấn phím DISP.
- Sử dụng phím   để chọn một chế độ điều chỉnh, sử dụng phím   hoặc phím xoay để chọn một mức độ cài đặt.

- Càng điều chỉnh qua phải thì hiệu ứng càng tăng, và ngược lại, càng qua trái thì hiệu ứng càng giảm đi.
- Nhấn phím DISP. để hoàn tất việc cài đặt.

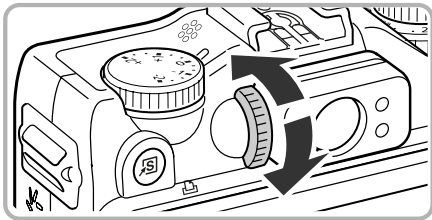
Chụp Qua Kính Ngắm

Để tiết kiệm pin, bạn có thể sử dụng kính ngắm thay màn hình LCD khi chụp. Các thao tác chụp tương tự như khi chụp với màn hình LCD.

Máy sẽ tự động lấy nét các chủ thể, nhưng nó sẽ không nhận diện và lấy nét theo khuôn mặt chủ thể.

1 Tắt màn hình LCD.

- Nhấn phím DISP. để tắt màn hình LCD.



2 Điều chỉnh đi-ốp.

- Điều chỉnh đi-ốp trong khi mắt đang nhìn vào kính ngắm.
- ▶ Cho phép điều chỉnh trong khoảng từ -3.0 đến +1.0 m⁻¹ (dpt).



- Vùng hình ảnh nhìn thấy trên kính ngắm có thể hơi khác so với hình ảnh sau khi chụp xong.
- Các tỉ lệ màn hình khác ngoài tỉ lệ 4:3, vùng hình ảnh nhìn thấy trên kính ngắm sẽ khác so với hình được chụp ra, vì vậy nên điều chỉnh tỉ lệ này cho phù hợp trước khi chụp.



- Độ thật khi nhìn qua kính ngắm làm khoảng 77% so với hình chụp thực sự.
- Tùy vào vị trí zoom mà bạn có thể sẽ nhìn thấy 1 phần của ống kính qua kính ngắm.

Thay Đổi Bộ CỤC Với Chức Năng Khoá Nét

Máy sẽ khoá lấy nét và phơi sáng ngay sau khi nhấn giữ nhẹ phím chụp. Lúc này bạn có thể thay đổi bộ cục và chụp. Chức năng này gọi là khoá nét.



1 Lấy nét.

- Hướng vào giữa chủ thể cần lấy nét và nhấn giữ nửa phím chụp.
- Lưu ý: phải xuất hiện khung lấy nét AF màu xanh lá.



2 Bộ cục lại cảnh chụp.

- Nhấn giữ nửa phím chụp và di chuyển máy để bộ cục lại cảnh chụp.

3 Chụp.

- Nhấn mạnh phím chụp để chụp.

Chụp Với Màn Hình Ti Vi

Có thể sử dụng TV thay cho màn hình LCD của máy khi chụp.

- Kết nối máy chụp hình với TV
- Các thao tác chụp tương tự như khi sử dụng màn hình LCD của máy.






Chức năng này không được hỗ trợ khi chọn kết nối máy ảnh với tivi HD qua cổng kết nối HDMI bằng dây nguồn HTC-100 (không kèm theo máy).

Thay Đổi Chế Độ Khung AF

Cho phép thay đổi chế độ khung AF tương ứng với từng cảnh chụp.



Chọn mục [AF Frame].

- Sau khi nhấn phím MENU, chọn bằng  sau đó chọn mục [AF Frame]. Sử dụng phím   để chọn 1 chế độ cài đặt.

Face AiAF

- Nhận diện khuôn mặt và lấy nét, phơi sáng (chỉ sử dụng phương pháp đo ước lượng) và cân bằng trắng (Chỉ ở chế độ **AWB**).
- Khi hướng máy về chủ thể, 1 khung màu trắng sẽ xuất hiện tại khuôn mặt chủ thể và khung màu xám (tối đa 2) sẽ xuất hiện ở các khuôn mặt khác.
- Khung lấy nét sẽ di chuyển theo khi chủ thể chuyển động trong 1 phạm vi nhất định.
- Khi nhấn nhẹ phím chụp, tối đa 9 khung lấy nét màu xanh lá sẽ xuất hiện tại các khuôn mặt chủ thể mà máy lấy nét.



- Nếu máy không nhận diện được khuôn mặt chủ thể nào, và chỉ xuất hiện các khung màu xám (không có khung màu trắng), sẽ xuất hiện tối đa 9 khung màu xanh ở những vùng máy lấy nét khi nhấn nhẹ phím chụp.
- Khung AF sẽ lấy nét tại trung tâm khung hình khi Servo AF ở chế độ [On] mà máy không nhận diện được khuôn mặt chủ thể nào.
- Các trường hợp máy không nhận diện được khuôn mặt chủ thể:
 - Chủ thể quá xa hoặc quá gần.
 - Chủ thể quá tối hoặc quá sáng.
 - Các khuôn mặt quay qua 1 bên, hoặc bị che mất 1 phần.
- Máy có thể xác định nhầm chủ thể không phải người như là khuôn mặt người.
- Khung lấy nét AF sẽ không xuất hiện nếu như máy không thể lấy nét chủ thể khi nhấn nhẹ phím chụp.

Tracking AF

- Chọn chủ thể muốn lấy nét và chụp.

FlexiZone/Center

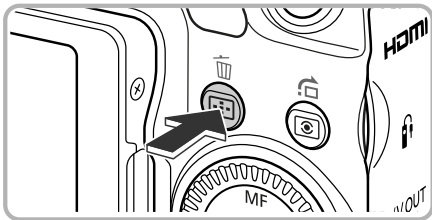
Sử dụng 1 khung lấy nét AF. Thuận lợi cho việc lấy nét tại 1 điểm cụ thể. Có thể thay đổi vị trí và kích cỡ khung AF khi ở chế độ [FlexiZone]



Khung AF sẽ chuyển sang màu vàng và trên màn hình xuất hiện biểu tượng khi nhấn nửa phím chụp.

Thay Đổi Vị Trí Và Kích Cỡ Khung AF

Có thể thay đổi vị trí và kích cỡ khung AF khi nó được chọn ở chế độ [FlexiZone].



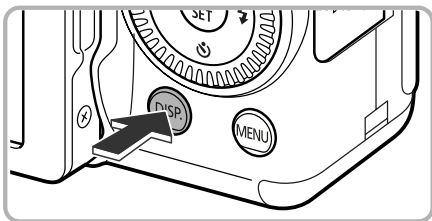
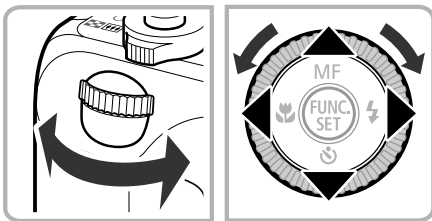
1 Nhấn phím

▶ Khung AF sẽ chuyển sang màu vàng cam.



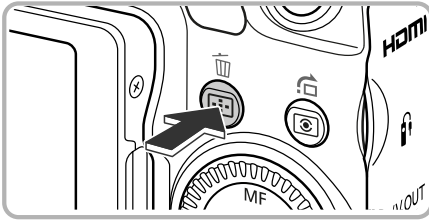
2 Di chuyển khung AF.

- Xoay phím xoay điều chỉnh phía trước máy hoặc phím xoay điều chỉnh.
- Sử dụng các phím để điều chỉnh đến đúng vị trí cần chỉnh.
- Nếu máy nhận diện được nhiều khuôn mặt, nhấn phím MENU để chuyển khung AF sang 1 khuôn mặt khác.
- Khung AF sẽ trở về vị trí ban đầu (giữa) nếu nhấn giữ phím .



3 Thay đổi kích cỡ khung AF.

- Nhấn phím DISP.
- ▶ Khung AF sẽ được thu nhỏ lại.
- Nhấn lại phím DISP. để khung AF trở về kích cỡ bình thường.



4 Hoàn tất cài đặt

- Nhấn phím .






- Khung đo sáng điểm AE có thể được kết hợp với khung AF.
- Khung AF được cố định ở kích cỡ bình thường khi sử dụng zoom số hoặc bộ chuyển chụp xa số.

Chế Độ Chụp Với Chức Năng Servo AF

Trong khi nhấn nhẹ phím chụp, máy sẽ tiếp tục điều chỉnh lấy nét và phơi sáng. Cho phép chụp những chủ thể đang chuyển động đúng thời điểm.



1 Chọn mục [Servo AF].

- Nhấn phím Menu, chọn bằng , chọn mục [Servo AF]. Sử dụng phím   để chọn chế độ [On].

2 Lấy nét.

- Hiển thị khung AF màu xanh dương và máy liên tục lấy nét, phơi sáng khi nhấn giữ nhẹ phím chụp.



- Máy có thể không lấy nét được ở 1 số điều kiện chụp.
- Ở điều kiện thiếu sáng, các khung AF có thể ko chuyển sang màu xanh dương ngay cả khi nhấn giữ nhẹ phím chụp. Trong trường hợp này, bạn có thể lấy nét và phơi sáng với chế độ khung AF.
- Tốc độ màn trập và khẩu độ sẽ hiển thị bằng màu vàng cam nếu chưa đạt đúng mức nền chuẩn. Thả tay khỏi phím chụp và sau đó nhấn giữ nhẹ lại để máy lấy nét.
- Không thể chụp với khóa AF khi ở chế độ này.
- Không thể cài ở chế độ Servo AF khi máy đã được cài ở chế độ [AF - Point Zoom].
- Không cài đặt khi ở chế độ Self-Timer (chụp hẹn giờ).

Chọn Chủ Thể Lấy Nét (Tracking AF)

Chọn chủ thể để lấy nét. Ngay cả khi chủ thể di chuyển, thì khung lấy nét vẫn truy theo chủ đó trong phạm vi nhất định.



1 Chọn mục [Tracking AF].

- Nhấn phím Menu, chọn bằng , chọn mục [AF Frame]. Sử dụng phím để chọn chế độ [Tracking AF].

▶ Khung sẽ xuất hiện ở giữa màn hình.



2 Chọn chủ thể lấy nét.

- Hướng máy ảnh sao cho khung nằm ở chủ thể mà bạn muốn lấy nét và nhấn phím .

▶ Máy sẽ có tiếng bíp và xuất hiện khung khi nó nhận diện 1 chủ thể. Khung lấy nét tiếp tục truy theo chủ thể đó trong phạm vi nhất định ngay cả khi chủ thể đó di chuyển.

▶ Nếu máy không nhận diện được chủ thể nào thì khung sẽ xuất hiện trên màn hình.

- Nhấn lại phím để hủy khung truy theo chủ thể.



3 Chụp.

- Khi nhấn nhẹ phím chụp, khung sẽ chuyển thành khung theo chủ thể trong khi máy tiếp tục điều chỉnh lấy nét và phơi sáng.

- Nhấn mạnh phím chụp và chụp.

▶ Ngay cả sau khi đã chụp xong, khung sẽ vẫn xuất hiện và tiếp tục truy theo chủ thể.



- Máy sẽ nhận diện chủ thể khi bạn nhấn giữ nửa phím chụp mà không cần phải nhấn phím . Sau khi chụp xong, khung sẽ xuất hiện giữa màn hình.
- Chế độ Servo AF được chọn ở [On].
- Máy không thể truy theo chủ thể nếu như chủ thể quá nhỏ, di chuyển quá nhanh hoặc độ tương phản giữa chủ thể và nền quá thấp.
- Không sử dụng chức năng này khi ở chế độ chụp cận cảnh .

Phóng To Hình Ảnh Trong Khung Lấy Nét

Hình ảnh trong khung lấy nét sẽ được phóng to khi bạn nhấn nhẹ phím chụp, cho phép bạn kiểm tra nét.



1 Chọn chế độ [AF-Point Zoom].

- Nhấn phím MENU, trong bảng chọn mục [AF-Point Zoom]. Sử dụng phím để chọn chế độ [On].



2 Kiểm tra lấy nét.

- Nhấn nhẹ phím chụp.
- ▶ Ở chế độ [Face AiAF], khuôn mặt chủ thể chính sẽ được phóng to.
- ▶ Ở chế độ [FlexiZone] hoặc [Center], hình ảnh trong khung AF sẽ được phóng to.



Vì sao không thể phóng to hình ảnh trong khung AF?

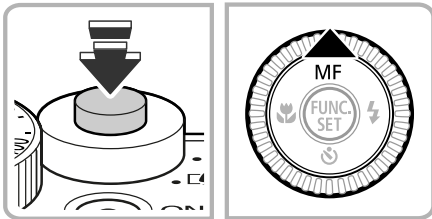
Ở chế độ [Face AiAF], hình sẽ không được phóng to nếu máy không nhận diện được khuôn mặt hoặc khuôn mặt hiển thị quá lớn trên hình. Ở chế độ [Center], hình sẽ không được phóng to khi máy không thể lấy nét.



Hình ảnh sẽ không được phóng to khi sử dụng zoom số, bộ chuyển chụp xa số, Tracking AF, chế độ Servo AF hoặc kết nối với tivi.

Chế Độ Chụp Với Khóa Nét

Sau khi khóa nét, khoảng cách lấy nét sẽ không thay đổi ngay cả khi bỏ tay khỏi phím chụp.



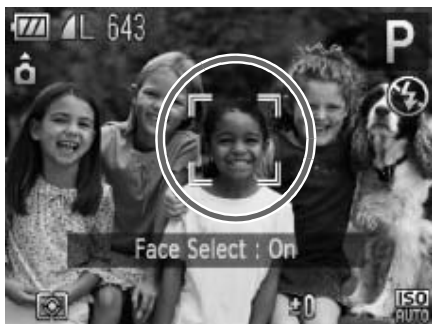
1 Khóa nét.

- Nhấn giữ nửa phím chụp và nhấn tiếp phím **▲**.
- ▶ Trên màn hình xuất hiện biểu tượng **MF** và thanh điều chỉnh MF
- Sau khi thả tay khỏi phím chụp, nhấn lại phím **▲** để thoát khỏi chế độ khóa nét.

2 Bố cục khung hình và chụp.


Chọn Chủ Thể Lấy Nét (Face Select)



Cho phép chọn một khuôn mặt cụ thể để lấy nét và chụp.



1 Chọn AF ở chế độ [Face AiAF] (trang 61).



2 Chọn chế độ Face select.

- Hướng máy về phía khuôn mặt của chủ thể rồi nhấn phím **□**.
- ▶ Trên màn hình hiển thị dòng [Face Select: On], một khung  sẽ xuất hiện tại khuôn mặt chủ thể chính.

- Khung  sẽ di chuyển theo khuôn mặt chủ thể trong một phạm vi nhất định.
- Khung  sẽ không hiển thị nếu máy không nhận diện được khuôn mặt nào.





3 Chọn khuôn mặt lấy nét.

- Nếu nhấn phím , khung nhận diện  sẽ chuyển sang một khuôn mặt khác.
- Khi khung nhận diện khuôn mặt đã di chuyển đến tất cả các khuôn mặt, trên màn hình sẽ hiển thị dòng [Face Select : Off] và trở về màn hình chế độ khung AF.



4 Chụp.



- Nhấn nhẹ phím chụp. Khung nhận diện  sẽ được chọn sẽ chuyển sang màu xanh lá .
- Nhấn mạnh phím chụp để chụp.

Chụp Với Chức Năng Lấy Nét Bằng Tay

Chế độ này cho phép tự chỉnh nét bằng tay khi máy không tự lấy nét. Hình sẽ sắc nét hơn khi nhấn giữ nhẹ phím chụp sau khi đã tự chỉnh bằng tay.



1 Chọn MF .

- Nhấn phím .
- ▶ Trên màn hình hiển thị biểu tượng  và thanh điều chỉnh lấy nét MF.




Thanh báo khoảng cách lấy nét bằng tay

2 Lấy nét.

- Thanh điều chỉnh cho biết vị mà bạn đang lấy nét, xoay phím xoay để chọn một khoảng nét cần chỉnh.

3 Chỉnh nét.

- Nhấn giữ nửa phím chụp hoặc nhấn phím  để máy chỉnh nét rõ hơn (Safety MF).









- Không thể thay đổi chế độ và kích cỡ khung AF khi đang ở chế độ này. Hủy chế độ này khi muốn thay đổi chế độ và kích cỡ khung AF.
- Nên gắn thêm chân đế chống rung để lấy nét chính xác hơn.
- Vẫn có thể lấy nét nhưng sẽ không phóng to phần hình ảnh trong khung AF khi sử dụng Zoom số, bộ chuyển chụp xa số hoặc kết nối với TV thay cho màn hình LCD của máy.
- Phần hình ảnh trong khung AF sẽ không được phóng to khi trong bảng cài đặt Menu [MF-PointZoom] được chọn ở chế độ [Off].
- Không thể bắt nét rõ hơn khi nhấn nhẹ phím chụp trong bảng cài đặt
- Menu [Safety MF] được điều chỉnh ở chế độ [Off].

Úp Sọt Điểm Lấy Nét (Focus - BKT)

Máy tự động chụp liên tục 3 hình ở 3 chế độ khác nhau: 1 ở vị trí lấy nét bằng tay, 1 ở vị trí lấy nét ở xa và 1 ở vị trí lấy nét ở gần.



1 Chọn .


- Sau khi nhấn phím FUNC./SET, sử dụng phím   để chọn chế độ . Sử dụng phím   hoặc phím xoay để chọn chế độ .



2 Cài đặt lấy nét.

- Nhấn phím DISP.
- Phím ◀ ▶ hoặc phím xoay để cài đặt.




- Tắt flash khi sử dụng chức năng này.
- Nếu như ở bước 1 trang 67, khi chọn chế độ **MF** và nhấn ngay phím ◀ DISP. thì máy sẽ chuyển sang chế độ này.
- Không thể sử dụng chức năng chụp liên tục khi ở chế độ này.
- Máy chỉ chụp 3 hình cho dù bạn sử dụng chế độ  để chọn nhiều hình hơn.




Thay Đổi Chế Độ Đo Sáng

Cho phép thay đổi chế độ đo sáng tương ứng với các điều kiện chụp.



Chọn chế độ đo sáng.

- Sau khi nhấn phím , xoay phím xoay để chọn một chế độ cài đặt.

 Evaluative	Thích hợp cho các điều kiện chụp chuẩn, bao gồm cả chụp ngược sáng. Máy tự điều chỉnh phơi sáng tương ứng với cảnh chụp.
 Center Weighted Avg.	Lấy mức sáng trung bình cả khung hình nhưng vẫn tập trung vào phần trung tâm.
 Spot	Chỉ đo sáng trong khung [] (khung đo sáng điểm). Khung đo sáng điểm AE có thể kết hợp với khung lấy nét AF.

Liên Kết khung đo sáng điểm với khung lấy nét AF



1 Chọn [•].

- Thực hiện bước 2 trang 69 và chọn [•].

2 Chọn mục [Spot AE Point].

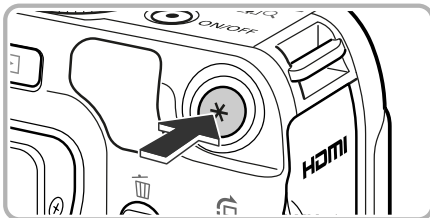
- Nhấn phím MENU, trong bảng chọn mục [Spot AE Point], sử dụng phím và chọn mục [AF Point].
- ▶ Hoàn tất việc cài đặt liên kết khung đo sáng điểm và khung lấy nét AF.



Không thể thực hiện chức năng này khi [AF Frame] được chọn ở mục [Face Detect] hoặc [Tracking AF].

Chế Độ Chụp Với Khoá Sáng AE

Có thể khoá phơi sáng khi chụp, hoặc cài đặt lấy nét và phơi sáng riêng biệt khi chụp. AE : “Auto Exposure” : phơi sáng tự động



1 Khoá phơi sáng.

- Hướng máy về phía chủ thể và nhấn phím .
- ▶ Khi biểu tượng xuất hiện trên màn hình, phơi sáng đã được khoá.
- Khi chụp xong 1 hình, thì biểu tượng sẽ mất đi và thoát khỏi chế độ khóa sáng.

2 Bố cục cảnh chụp và chụp.



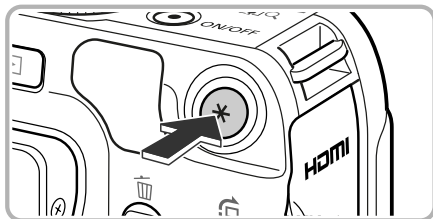
Program Shift

Xoay phím xoay khi đang khóa sáng sẽ làm thay đổi cả tốc độ màn trập và khẩu độ.

Chế Độ Chụp Với Khoá FE

Tương tự như chế độ khoá phơi sáng tự động, chế độ này cho phép khoá phơi sáng khi chụp với flash. FE: Phơi sáng có đánh flash.

1 Chọn chế độ ⚡



2 Khoá phơi sáng.

- Hướng máy về phía chủ thể và nhấn phím *****.
- ▶ Flash sẽ được đánh ra và trên màn hình xuất hiện biểu tượng *****, mức flash sẽ được lưu giữ lại.
- Khi chụp xong 1 hình, thì biểu tượng ***** sẽ mất đi và thoát khỏi chế độ khóa sáng.



3 Bố cục cảnh chụp và chụp.

Úp Sọt Điểm Phơi Sáng (AEB)

Máy chụp liên tục 3 hình ở 3 chế độ: 1 hình ở mức sáng chuẩn, 1 thiếu sáng, và 1 dư sáng.



1 Chọn .


- Sau khi nhấn phím FUNC./SET, sử dụng phím **↑ ↓** để chọn chế độ . Sử dụng phím **← →** hoặc phím xoay để chọn chế độ .

2 Điều chỉnh mức bù sáng.

- Nhấn phím DISP.
- Sử dụng phím **← →** hoặc phím xoay để điều chỉnh.
- Từ mức sáng do máy chọn, bạn có thể điều chỉnh bù sáng trong phạm vi ± 2 .










- Tắt flash khi sử dụng chức năng này.
- Không thể sử dụng chức năng chụp liên tục khi ở chế độ này.
- Sẽ hiển thị màn hình điều chỉnh mức bù sáng nếu nhấn phím DISP. khi đang ở màn hình bù sáng.
- Máy chỉ chụp 3 hình cho dù bạn sử dụng chế độ  để chọn nhiều hình hơn.

Chế Độ Chụp Với Đồng Bộ Chậm

Làm cho chủ thể chính, ví dụ như chủ thể người, được sáng hơn với mức sáng tương ứng của flash. Đồng thời sử dụng tốc độ màn trập chậm giúp làm sáng phần hậu cảnh mà flash không thể đánh tới.



1 Chọn chế độ

- Sau khi nhấn phím , sử dụng phím   hoặc phím xoay để chọn chế độ  và nhấn phím FUNC./SET.
- ▶ Trên màn hình sẽ hiển thị biểu tượng .

2 Chụp.

- Chủ thể không được di chuyển trong quá trình chụp.



Nên gắn chân đế chống rung để làm giảm rung tay làm mờ hình. Và chọn [IS Mode] ở chế độ [Off] nếu đã gắn máy vào chân đế.

Sử Dụng Bộ Lọc ND

The ND filter reduces light intensity to 1/8 (3 stops) of the actual level, allowing for slower shutter speeds and smaller aperture values.



1 Chọn chế độ ND.

- Sau khi nhấn phím FUNC./SET, sử dụng phím \uparrow \downarrow để chọn chế độ ND.

2 Chọn [ND Filter] ở chế độ [On].

- Sử dụng phím \leftarrow \rightarrow hoặc phím xoay để chọn chế độ ND và nhấn phím FUNC./SET.



Gắn máy vào chân để đỡ chống rung.

Điều Chỉnh Tốc Độ Màn Trập

Chức năng này cho phép tự điều chỉnh tốc độ màn trập theo ý người sử dụng và máy sẽ tự động điều chỉnh khẩu độ tương ứng.

Tv: "Time value" : Thông số về thời gian.



1 Xoay phím điều chỉnh đến Tv

2 Cài đặt.

- Xoay phím xoay để chọn một thông số.

3 Chụp.

Bảng thông số về tốc độ màn trập

15", 13", 10", 8", 6", 5", 4", 3"2, 2"5, 2", 1"6, 1"3, 1", 0"8, 0"6, 0"5, 0"4, 0"3, 1/4, 1/5, 1/6, 1/8, 1/10, 1/13, 1/15, 1/20, 1/25, 1/30, 1/40, 1/50, 1/60, 1/80, 1/100, 1/125, 1/160, 1/200, 1/250, 1/320, 1/400, 1/500, 1/640, 1/800, 1/1000, 1/1250, 1/1600, 1/2000, 1/2500, 1/3200, 1/4000

- 2" nghĩa là 2 giây, 0"3 nghĩa là 0.3 giây và giây 1/160 nghĩa là 1/160 giây.
- Tốc độ màn trập ở mức tối đa khi có sử dụng flash là 1/2000 giây. Máy sẽ tự động điều chỉnh về mức tối đa 1/2000 giây khi bạn chọn một tốc độ nhanh hơn mức này.
- Có thể không chọn được một vài thông số tùy theo từng vị trí zoom.



- Khi chọn chụp với tốc độ 1/3 giây hoặc chậm hơn, hình sẽ được xử lý giảm nhiễu, do đó sẽ có khoảng thời gian chờ cho lần chụp tiếp theo.
- Nên chọn [IS Mode] ở chế độ [Off] khi chụp với tốc độ màn trập chậm và nên gắn vào chân đế để chống rung.



Làm gì khi thông số khẩu độ hiển thị bằng màu vàng cam?

Nếu thông số khẩu độ hiển thị bằng màu vàng cam khi nhấn nhẹ phím chụp, nghĩa là khung hình đang dư sáng. Điều chỉnh lại tốc độ màn trập cho đến khi thông số khẩu độ chuyển sang màu trắng. Có thể sử dụng chức năng dịch chuyển an toàn (Safety Shift).



Bạn có thể cài đặt máy để có thể sử dụng phím xoay điều chỉnh phía trước thân máy hoặc phím xoay để điều chỉnh khẩu độ.

Điều Chỉnh Khẩu Độ

Chế độ này cho phép tự điều chỉnh thông số về khẩu độ theo ý người sử dụng và máy sẽ tự động điều chỉnh tốc độ màn trập tương ứng.

AV: "Aperture value" : Thông số độ mở ống kính.



1 Xoay phím điều chỉnh đến Av .

2 Cài đặt.

- Xoay phím xoay để chọn một giá trị cài đặt.

3 Chụp.

Bảng thông số về khẩu độ (độ mở ống kính)

F2.8, F3.2, F3.5, F4.0, F4.5, F5.0, F5.6, F6.3, F7.1, F8.0

- Có thể không chọn được một vài thông số tùy theo từng vị trí zoom.



Làm gì khi tốc độ màn trập hiển thị bằng màu vàng cam?

Nếu tốc độ màn trập hiển thị bằng màu vàng cam khi nhấn nhẹ phím chụp, nghĩa là khung hình bị dư sáng. Điều chỉnh lại thông số khẩu độ cho đến khi tốc độ màn trập chuyển sang màu trắng. Có thể sử dụng chức năng dịch chuyển an toàn (Safety Shift).



Vùng dịch chuyển an toàn (Safety Shift).

Ở chế độ chụp **Tv** và **Av**, khi [Safety Shift] được cài đặt ở chế độ [On] thì máy sẽ tự động điều chỉnh tốc độ màn trập hoặc khẩu độ cho tương ứng để đạt được mức sáng chuẩn. Không thể chọn chức năng Safety Shift khi mở flash.



Bạn có thể cài đặt máy để có thể sử dụng phím xoay điều chỉnh phía trước thân máy hoặc phím xoay để điều chỉnh khẩu độ.

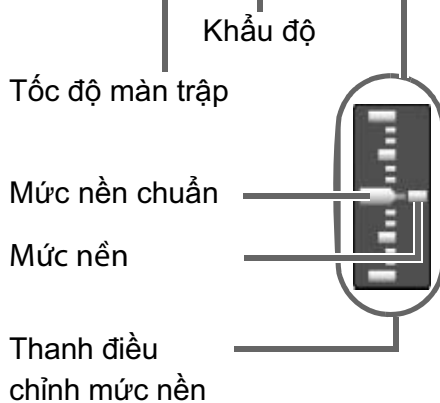
Điều Chỉnh Tốc Độ Màn Trập Và Khẩu Độ

Chế độ này cho phép tự chọn điều chỉnh tốc độ màn trập và khẩu độ theo ý người sử dụng. **M** : Manual (Tự chỉnh tay).

1 Xoay phím điều chỉnh đến M .

2 Cài đặt.

- Xoay phím xoay phía trước máy để chọn thông số tốc độ màn trập.
- Xoay phím xoay để chọn thông số khẩu độ.
- ▶ Trên màn hình hiển thị thanh điều chỉnh nền. Cho phép bạn so sánh với mức nền chuẩn.
- ▶ Nếu mức chọn vượt quá ± 2 , thông số mức nền sẽ hiển thị bằng màu vàng cam khi bạn nhấn nhẹ phím chụp.





- Mức nền chuẩn được tính toán dựa vào chế độ đo sáng được chọn.
- Nếu sử dụng zoom hoặc thay đổi bố cục sau khi đã điều chỉnh các cài đặt, sẽ làm thay đổi mức nền đã chọn trước đó.
- Mức sáng của màn hình sẽ thay đổi tùy thuộc vào tốc độ màn trập hoặc khẩu độ được chọn. Mức sáng màn hình sẽ không bị thay đổi khi mở flash.
- Nếu nhấn phím **X** thì máy sẽ tự động điều chỉnh tốc độ màn trập hoặc khẩu độ (thông số mà không được điều chỉnh ở bước 2) để đạt được mức nền chuẩn (Có thể không đạt được mức nền chuẩn là tùy thuộc vào các cài đặt cho máy).
- Có thể cài đặt cho máy để có thể sử dụng phím xoay điều chỉnh phía trước thân máy hoặc phím xoay để chỉnh tốc độ màn trập hoặc khẩu độ.

Điều Chỉnh Mức Sáng (i-Contrast)

Máy tự động nhận dạng và điều chỉnh các vùng trong khung hình, như là khuôn mặt chủ thể và background, những vùng quá sáng hoặc quá tối để đạt được mức sáng tối ưu khi chụp.

Sử dụng chức năng Dynamic Range Correction để hạn chế những vùng vị sáng và Shadow Correct để làm giảm các vùng chi tiết bị bóng.



- Ở 1 số điều kiện chụp, hình có thể bị bể hoặc kết quả hiệu chỉnh không được như ý.
- Có thể hiệu chỉnh những hình đã chụp rồi.
- Sử dụng phím điều chỉnh phía trước thân máy hoặc phím xoay để chọn các cài đặt của chế độ DR Correction hoặc Shadow Correct.
- Không sử dụng chức năng này khi ở chế độ chụp **RAW** và **RAW+ JPEG**.

Dynamic Range Correction (DR Correction)

Cho phép chọn với 3 chế độ hiệu chỉnh: **TAUTO** (Tự động), **T200%** (Giảm 200%), và chế độ **T400%** (Giảm 400%).



1 Chọn mục **OFF**.

- Sau khi nhấn phím FUNC./SET, sử dụng phím **↑** **↓** để chọn chế độ **OFF**.



2 Cài đặt

- Sử dụng phím $\leftarrow \rightarrow$ hoặc phím xoay để chọn 1 chế độ cài đặt, sau đó nhấn phím FUNC./SET.
- ▶ Trên màn hình hiển thị biểu tượng **C1**.



- ∇ AUTO chỉ được sử dụng khi ở chế độ **ISO AUTO**.
- Ở chế độ ∇ 200% và ∇ 400%, máy sẽ trở về chế độ ISO **ISO 1600** nếu như bạn chọn một chế độ ISO cao hơn **ISO 1600**.
- Ở chế độ ∇ 200%, máy sẽ trở về chế độ ISO **ISO 160** nếu như bạn chọn một chế độ thấp hơn **ISO 160**.
- Ở chế độ ∇ 400%, máy sẽ trở về chế độ ISO **ISO 320** nếu như bạn chọn một chế độ thấp hơn **ISO 320**.

Hiệu chỉnh bóng



Chọn chế độ ∇ AUTO

- Thực hiện theo bước 1 trang 76 và chọn **OFF** sau đó nhấn phím DISP.
- Sử dụng phím $\leftarrow \rightarrow$ hoặc phím xoay để chọn chế độ ∇ AUTO, sau đó nhấn phím FUNC./SET.
- ▶ Trên màn hình hiển thị biểu tượng **C1**.

Sử Dụng Chức Năng Cân Bằng Điện Tử

Có thể sử dụng bảng cân bằng điện tử để xác định mức cân bằng của máy khi chụp.



1 Hiển thị bảng cân bằng điện tử

- Nhấn phím DISP. vài lần để hiển thị bảng điều chỉnh cân bằng điện tử.